



PSI cấp phép:chứng nhận
3210 E Tropicana
Las Vegas, NV 89121
<https://test-takers.psiexams.com/cabacos>

Before scheduling
your examination,
be sure you understand
the contents of this bulletin.
Please retain and use it as a
reference when contacting PSI.

Hội đồng nghề làm tóc và thẩm mỹ California



Bài thi lý thuyết dành cho nhà tạo mẫu tóc

BẢN TIN CHO THÍ SINH

TÓM LƯỢC NỘI DUNG

Lên lịch cho bài thi viết	2	Cung cấp biện pháp điều chỉnh hợp lý.....	3
Lên lịch lại cho bài thi viết	2	Thông tin quan trọng về việc làm bài thi	3
Đi muộn hoặc hủy thi muộn.....	2	Đóng địa điểm khẩn cấp.....	4
Các kỳ thi được tổ chức bởi PSI cấp phép:chứng nhận	2	Hiểu về kết quả bài thi	4
Phát triển kỳ thi	2	Quy trình địa điểm thi.....	5
Thiết lập các tiêu chuẩn thi đỗ.....	2	Làm phần thi viết trên máy tính	6
Chấm điểm được tham chiếu theo tiêu chí	2	Màn hình danh tính.....	6
Trình diện tại địa điểm thi	2	Hướng dẫn	6
Giấy tờ nhận dạng bắt buộc tại địa điểm thi.....	3	Màn hình hiển thị câu hỏi thi	6
Quy trình an ninh luật California	3	Vị trí địa điểm thi	6
		Tóm lược nội dung kỳ thi.....	8

Vui lòng tham khảo trang web của chúng tôi tại địa chỉ <https://test-takers.psiexams.com/cabacos> để biết thông tin cập nhật mới nhất.

LÊN LỊCH CHO BÀI THI VIẾT

Ở hầu hết các trung tâm thi tại California, việc thi cử sẽ không diễn ra vào những ngày lễ lớn sau đây:

Ngày quốc khánh
Ngày lao động
Ngày lễ tạ ơn
Giáng sinh
Ngày đầu năm mới
Ngày lễ Martin Luther King Jr.
Ngày lễ chiến sĩ trận vong
Ngày quốc khánh

Thí sinh phải tự hẹn ngày và giờ thi.

HẸN LỊCH THI QUA INTERNET

Bạn có thể lên lịch thi bằng cách hoàn thiện Phiếu đăng ký dự thi trực tuyến. Phiếu đăng ký dự thi trực tuyến hiện đang có sẵn trên trang web của PSI: <https://test-takers.psiexams.com/caauto>. Bạn có thể lên lịch thi qua Internet 24 giờ một ngày.

Hãy truy cập trang web của PSI và chọn Đăng nhập / Tạo tài khoản. Chọn Tạo tài khoản. Lúc này bạn có thể sẵn sàng để nộp lệ phí thi và đặt lịch thi. Nhập mã zip của bạn và danh sách các địa điểm thi gần với bạn nhất sẽ được hiển thị. Sau khi bạn chọn địa điểm thi mong muốn, những ngày trống để bạn có thể thi sẽ hiển thị.

HẸN LỊCH THI QUA ĐIỆN THOẠI

Hãy gọi Dịch vụ khách hàng của PSI theo số (877) 392-6422, từ Thứ Hai đến Thứ Sáu, từ 4:30 sáng đến 7:00 tối và Thứ Bảy, từ 8:00 sáng đến 2:00 chiều, Giờ Thái Bình Dương, để lên lịch hẹn thi. Dịch vụ TDD có sẵn theo số (800) 735-2929.

HẸN LẠI LỊCH THI

Nếu bạn bỏ lỡ hoặc đến muộn buổi hẹn thi, bạn sẽ mất lệ phí thi và sẽ phải nộp đơn đăng ký thi lại qua BBC bằng cách nộp đơn và lệ phí mới.

Bạn có thể hủy và hẹn lại lịch thi viết mà không mất lệ phí thi nếu PSI nhận được thông báo hủy của bạn 2 ngày trước ngày thi đã lên lịch. Bạn có thể lên lịch lại qua hình thức trực tuyến tại <https://test-takers.psiexams.com/cabacos>, hoặc bạn có thể gọi cho PSI theo số (877) 392-6422.

Lưu ý: Tin nhắn thư thoại không phải là hình thức hủy được chấp nhận. Vui lòng truy cập Trang web của PSI hoặc gọi cho PSI để trao đổi với Đại diện dịch vụ khách hàng.

BỎ LỠ BUỔI HẸN THI HOẶC HỦY THI DO ĐẾN

Nếu bạn bỏ lỡ buổi hẹn thi, bạn sẽ không thể đến thi theo lịch trình và hơn nữa bạn sẽ bị mất lệ phí thi, nếu:

1. Bạn không hủy hẹn làm bài thi viết 2 ngày trước ngày thi đã lên lịch;
2. Bạn không xuất hiện để làm bài thi;
3. Bạn đến sau khi giờ thi bắt đầu;
4. Bạn không xuất trình giấy tờ tùy thân phù hợp khi đến dự thi.

CÁC KỲ THI ĐƯỢC TỔ CHỨC BỞI PSI CẤP

Bản tin cho thí sinh này cung cấp thông tin về quy trình thi và đăng ký để được cấp giấy phép làm Nhà tạo mẫu tóc tại Tiểu bang California.

Hội đồng đã ký hợp đồng với PSI cấp phép:chứng nhận (PSI) để tiến hành chương trình thi của mình.

PHÁT TRIỂN KỲ THI

Bài thi được thực hiện do Văn phòng dịch vụ tổ chức thi chuyên nghiệp của Phòng sự vụ khách hàng phát triển. Các mục trong bài thi (câu hỏi) được các chuyên gia chủ đề trong lĩnh vực cấp giấy phép trên khắp California nghiên cứu, viết, tham khảo, và xem xét. Mỗi mục đều được xác định và tham chiếu về độ chính xác và nhất quán với thực tiễn cấp độ đầu vào.

THIẾT LẬP CÁC TIÊU CHUẨN THI ĐỖ

Các bài thi cấp giấy phép được thiết kế để đánh giá kiến thức của người dự thi về sức khỏe và an toàn cộng đồng cần thiết để bảo vệ người tiêu dùng trong khi thực hiện các dịch vụ trong phạm vi cấp giấy phép hành nghề. Bắt buộc phải có kinh nghiệm về bài thi để đảm bảo người được cấp giấy phép có kiến thức cơ bản về các kỹ năng ở cấp độ đầu vào để đảm bảo làm việc an toàn và không gây hại cho người tiêu dùng.

Theo phần 101.6 của Đạo luật kinh doanh và nghề nghiệp, mục đích của Hội đồng, Văn phòng và Ủy ban là "... thiết lập các trình độ và năng lực tối thiểu và những người có giấy phép muốn tham gia vào các công việc mà họ quy định khi xác định những người đó có các kỹ năng và trình độ chuyên môn cần thiết để cung cấp các dịch vụ an toàn và hiệu quả cho công chúng, đăng ký hoặc chứng nhận theo cách khác để xác định những người hành nghề và đảm bảo việc thực hiện theo các tiêu chuẩn nghề nghiệp được đặt ra và được chấp nhận."

CHẤM ĐIỂM ĐƯỢC THAM CHIẾU THEO TIÊU

Các bài thi lý thuyết sử dụng điểm thi đỗ được tham chiếu theo tiêu chí áp dụng các tiêu chuẩn về thực hành có năng lực cho tất cả những người dự thi bất kể hình thức thi được thực hiện. Điểm thi đỗ được tham chiếu theo tiêu chí làm tăng khả năng những người dự thi vượt qua kỳ thi cấp phép sẽ có đủ kiến thức và kinh nghiệm để thực hành một cách an toàn và thành thạo. Việc phát triển bài thi thích hợp và các quy trình kiểm định tâm lý được sử dụng để đảm bảo rằng không có thí sinh nào có lợi thế hoặc bị bất lợi.

TRÌNH DIỆN TẠI ĐỊA ĐIỂM THI

Nếu bạn bỏ lỡ buổi hẹn thi, bạn sẽ không thể đến thi theo lịch trình và hơn nữa bạn sẽ bị mất lệ phí thi, nếu:

Vào ngày thi, bạn phải đến trước giờ hẹn thi đã lên lịch ít nhất 30 phút. Như vậy bạn sẽ có đủ thời gian đăng ký, xác minh giấy tờ tùy thân và làm quen với quy trình thi. Nếu

đến muộn, bạn sẽ không được cho phép vào địa điểm thi và sẽ bị mất phí đăng ký thi. Mặc dù các thí sinh sẽ được in dấu ngón tay cái, bạn vẫn phải tuân thủ bất kỳ yêu cầu nhận dạng nào do cơ quan quản lý thích hợp thiết lập.

GIẤY TỜ NHẬN DẠNG BẮT BUỘC TẠI ĐỊA ĐIỂM THI

Để được vào thi, bạn phải xuất trình giấy tờ tùy thân có ảnh hợp lệ do Chính phủ cấp. Ví dụ như sau:

- Giấy phép lái xe do bang cấp chưa hết hạn (bất kỳ bang nào)
- Thẻ căn cước bang chưa hết hạn (bất kỳ bang nào)
- Thẻ căn cước hiện tại do quân đội Hoa Kỳ cấp
- Hộ chiếu hợp lệ (chưa hết hạn)--bất kỳ quốc gia nào
- Thẻ hộ chiếu do chính phủ Hoa Kỳ cấp
- Thẻ ủy quyền việc làm
- Thẻ thường trú nhân

Tất cả các bức ảnh phải nhận dạng được đó chính là người được cấp thẻ căn cước. Tên trên đơn đăng ký phải khớp với thẻ I.D. Tất cả I.D. phải ở thời điểm hiện tại/chưa hết hạn.

VIỆC KHÔNG CUNG CẤP NHẬN DẠNG PHÙ HỢP TẠI THỜI ĐIỂM THI SẼ DẪN ĐẾN HỆ QUẢ THÍ SINH KHÔNG ĐƯỢC THAM DỰ KỲ THI. Các thí sinh

không có mặt để thi hoặc không được cho phép vào thi do giấy tờ nhận dạng không đúng phải nộp đơn đăng ký thi lại cùng với lệ phí áp dụng cho BBC để đủ điều kiện hẹn lại lịch thi cho mình.

QUY TRÌNH AN NINH LUẬT CALIFORNIA

Mục 123 của Đạo luật kinh doanh và nghề nghiệp California nêu rõ: Bất kỳ người nào tham gia vào bất kỳ hành vi nào nhằm lật đổ hoặc cố gắng phá hoại bất kỳ kỳ thi cấp phép nào hoặc việc tổ chức kỳ thi là một tội nhẹ, bao gồm, nhưng không giới hạn ở:

- Hành vi vi phạm tính bảo mật của tài liệu thi;
- Mang tài liệu ra khỏi phòng thi khi chưa được phép;
- Sao chép trái phép bằng bất kỳ phương tiện nào của bất kỳ phần nào của quá trình thi cấp phép thực tế;
- Hỗ trợ bằng bất kỳ phương tiện nào sao chép trái phép bất kỳ phần nào của quá trình thi cấp phép thực tế;
- Trả tiền hoặc sử dụng những người dự thi chuyên nghiệp hoặc được trả tiền cho mục đích tái tạo lại bất kỳ phần nào của kỳ thi cấp phép;
- Nhận đề thi hoặc tài liệu thi khác, trừ khi được ủy quyền cụ thể trước, trong hoặc sau khi thi; hoặc
- Bán, phân phối, mua, nhận hoặc sở hữu trái phép bất kỳ phần nào của kỳ thi cấp phép trong tương lai, hiện tại hoặc đã được giám sát trước đó.
- Giao tiếp với bất kỳ thí sinh nào khác trong quá trình diễn ra kỳ thi cấp phép.
- Chép đáp án từ một thí sinh khác hoặc cho phép một thí sinh khác chép đáp án.
- Trong quá trình thực hiện kỳ thi cấp phép, sở hữu bất kỳ

sách, thiết bị, ghi chú, tài liệu viết hoặc in, hoặc dữ liệu thuộc bất kỳ loại nào, ngoài các tài liệu thi được phân phối trong kỳ thi, hoặc trong trường hợp khác,

được ủy quyền sở hữu trong lúc thi.

- Mạo danh bất kỳ thí sinh nào hoặc để một người mạo danh thay mặt một người thực hiện bài thi cấp phép.

Không có nội dung nào trong phần này sẽ ngăn cản việc truy tố theo thẩm quyền được quy định trong bất kỳ quy định nào khác của pháp luật. Ngoài bất kỳ hình phạt nào khác, một người bị kết tội vi phạm phần này sẽ phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại thực tế mà cơ quan giám sát kỳ thi phải gánh chịu không vượt quá mười nghìn đô la (\$10.000) và chi phí kiện tụng.

CUNG CẤP BIỆN PHÁP ĐIỀU CHỈNH HỢP LÝ

Các thí sinh bị khiếm khuyết về thể chất hoặc tinh thần gây hạn chế đáng kể hoạt động sống chính có thể đủ điều kiện về chỗ ở trong quá trình thi để đảm bảo rằng kỳ thi phản ánh chính xác kiến thức, kỹ năng hoặc khả năng. BBC và PSI hoàn toàn tuân thủ các hướng dẫn của ADA và sẽ cung cấp các biện pháp phù hợp. Dịch vụ hẹn lịch thi cũng có sẵn qua Thiết bị viễn thông dành cho người khiếm thính (TDD) của chúng tôi khi gọi số 800.735.2929.

Nếu bạn cần chỗ ở để làm bài thi, bạn phải nộp đơn Yêu cầu chỗ ở hợp lý cùng với đơn xin cấp phép của mình. Biểu mẫu phải có chữ ký của chuyên gia chẩn đoán. Bạn sẽ được yêu cầu giải thích tình trạng khuyết tật và nơi ở hợp lý là cần thiết. Phải bao gồm cả thư từ nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của bạn để xác nhận tình trạng khuyết tật và giải thích nhu cầu về các tiện nghi theo các tiêu chí trong mẫu yêu cầu.

Bạn phải nộp đơn tới Hội đồng. PSI phải nhận được chấp thuận đối với biện pháp điều chỉnh **trước khi** bạn lên lịch hẹn thi với PSI.

THÔNG TIN QUAN TRỌNG VỀ VIỆC LÀM BÀI THI

1. Tất cả các thí sinh sẽ được lấy dấu vân tay ngón tay cái trong thời gian làm thủ tục ghi tên vào thi. Dấu vân tay của ngón tay cái phải khớp khi thí sinh quay lại sau khi đi vệ sinh và bất kỳ khi nào thí sinh đó rời địa điểm thi và quay lại sau khi đã ghi tên vào thi.
2. Nhiệt độ trong phòng thi được duy trì ở mức trung bình. Thí sinh nên mặc thêm áo ngoài để giữ ấm. Các loại áo ngoài được chấp nhận bao gồm áo sơ mi mỏng, áo len, và áo chui đầu không có túi hoặc mũ. Thí sinh phải mặc áo này sau khi làm thủ tục ghi tên vào thi, trong khi đợi vào phòng thi, và trong khi bắt đầu sắp xếp chỗ ngồi cho buổi thi. Nếu cởi áo ngoài ra trong buổi thi, thí sinh sẽ cần phải để áo ở khu vực sảnh chờ mà không được tạm dừng tính thời gian thi. Không được phép đưa áo khoác ngoài (áo măng-tô, áo khoác dày, áo vest, khăn choàng, khăn quàng cổ v.v...) vào trong phòng thi.
3. Có các thiết bị tính giờ trong phòng thi và trên bảng điều khiển bằng máy tính để giúp thí sinh theo dõi thời gian trong buổi thi. Thí sinh không được phép mang theo đồng hồ đeo tay hay các thiết bị theo dõi thời gian khác vào trong phòng thi.

4. Chỉ cho phép từng thí sinh một tạm dừng thi để đi vệ sinh. Thí sinh cần phải ghi tên ra ngoài khi ra khỏi phòng thi và quay trở lại. Nếu thời gian nghỉ đi vệ sinh của thí sinh kéo dài quá năm (5) phút, giám thị coi thi sẽ kiểm tra tình hình của thí sinh và sẽ thông báo sự việc cho bên quản lý thích hợp. Bên quản lý sẽ tìm hiểu và có biện pháp xử trí thích hợp.
5. Sau đây là danh sách không đầy đủ về các vật dụng cá nhân không được phép mang vào trong phòng thi:

Giỏ xách (Túi)	Va-li/ba lô/hành lý
Điện thoại di động	Máy nhắn tin
Đồ uống (kể cả nước)	Đồ ăn/kẹo/đồ ăn nhẹ/kẹo cao su
Đồ vật cầu may	Hành lý
Máy tính số	Tài liệu đọc
Sách giáo khoa	Sổ ghi chép
Bất kỳ thiết bị ghi âm/ghi hình nào	Thiết bị thông minh
Thiết bị điện tử	Tai nghe hoặc nút tai nghe
Bút viết mực hoặc viết chì của cá nhân	Các vật dụng trị liệu
Máy camera	Thuốc mua không cần giấy kê toa
Vũ khí	Khăn quàng thời trang
Nón/nón lười trai/nón lười trai không che đỉnh đầu*	Kính râm**
Nữ trang công kênh, nữ trang cỡ lớn hoặc gây ồn***	Thuốc kê toa****

*Khăn hoặc mũ đội đầu vì lý do tôn giáo sẽ bị kiểm tra.
 **Không được đeo kính cận/kính viễn và kính mắt không cần kê toa khi chụp hình. Kính mắt có thể bị kiểm tra.
 ***Nữ trang được phép mang vào trong phòng thi sẽ bị kiểm tra.
 ****Có thể mang theo các loại thuốc cần thiết vì lý do sức khỏe trong thời gian thi vào trong địa điểm thi; thuốc phải được đựng trong vật dụng có dán nhãn thích hợp về toa thuốc, ghi tên của thí sinh và loại thuốc đó; bất kỳ loại thuốc nào như vậy đều sẽ được giám thị coi thi kiểm tra sau khi thí sinh làm thủ tục ghi tên vào thi.

Giám thị coi thi có thể tùy ý từ chối cho phép thí sinh mang theo áo và/hoặc các vật dụng ảnh hưởng đến an ninh và tính nghiêm túc của buổi thi.

Trong thời gian làm thủ tục ghi tên vào thi, tất cả các thí sinh sẽ được hỏi có mang theo đồ vật nào bị cấm hay không và tất cả các thí sinh sẽ được đề nghị lấy hết đồ trong túi áo/túi quần ra. Nếu thấy có đồ vật bị cấm khi làm thủ tục ghi tên vào thi, thí sinh phải bỏ lại các đồ vật đó trong xe hoặc nơi cất giữ an toàn khác. PSI cũng như Ban sự vụ người tiêu dùng sẽ không chịu trách nhiệm đối với các đồ vật này. Bất kỳ thí sinh nào có đồ vật bị cấm trong phòng thi sẽ bị hủy kết quả thi, và PSI sẽ thông báo sự việc cho bên quản lý thích hợp về sự cố xảy ra.

6. Phải luôn mang giày và không được phép để bàn chân trên ghế. Hai bàn chân phải luôn đặt trên sàn trong thời gian thi.
7. Chính sách an ninh của PSI và luật pháp hiện hành nghiêm cấm sao chép nội dung bài thi bằng bất kỳ cách nào, hoặc trao đổi nội dung bài thi để giúp người khác chép lại trái phép, cho dù trước, trong, hoặc sau buổi thi. Bất kỳ một trong hai hành vi trên đều có thể dẫn đến

việc mất tư cách dự thi hoặc bị hủy kết quả thi, và bị từ chối cấp bằng hành nghề, và có thể bị truy tố hình sự.

8. Nếu một thí sinh được giám thị coi thi đề nghị bước vào khu vực sảnh trong buổi thi, giám thị sẽ tạm dừng buổi thi của thí sinh đó để bảo toàn thời gian thi còn lại của thí sinh.

Chỉ có các thí sinh, và những người có sự cho phép trước của bên quản lý, mới được phép hiện diện tại các địa điểm thi.

Nếu cần phải áp dụng ngoại lệ đối với BẤT KỲ thủ tục an ninh nào nói trên, thí sinh phải liên hệ với bên quản lý của mình TRƯỚC ngày thi. Cơ quan quản lý của thí sinh phải có sự đồng ý cho PSI áp dụng ngoại lệ. **QUYẾT ĐỊNH CHO HƯỞNG NGOẠI LỆ SẼ KHÔNG ĐƯỢC ĐƯA RA NGAY TRONG NGÀY THI.**

ĐÓNG CỬA ĐỊA ĐIỂM THI DO TÌNH TRẠNG KHẨN

Trong trường hợp vì thời tiết khắc nghiệt hoặc tình trạng khẩn cấp buộc phải đóng cửa địa điểm thi vào ngày thi đã sắp xếp, kỳ thi của bạn sẽ được sắp xếp lại. Nhân sự PSI sẽ liên lạc với bạn trong trường hợp này. Tuy nhiên, bạn có thể kiểm tra trạng thái đặt lịch thi của mình bằng cách gọi đến số (877) 392-6422. Chúng tôi sẽ cố gắng để sắp xếp lại kỳ thi cho bạn vào thời điểm thích hợp sớm nhất. Bạn sẽ không phải chịu phạt. Bạn sẽ không phải thanh toán phụ phí để sắp xếp lại lịch thi.

HIỂU VỀ KẾT QUẢ BÀI THI

Nếu bạn vượt qua kỳ thi, bạn sẽ nhận được giấy phép có ảnh chụp ngay tại chỗ.

Thông báo thi trượt cho biết điểm của thí sinh, bảng phân tích các lĩnh vực nội dung chủ đề và số câu trả lời đúng cần thiết để vượt qua bài thi.

Kết quả bài thi của bạn được bảo mật và chỉ được tiết lộ cho bạn và cơ quan cấp phép bang của bạn. Để bảo vệ quyền riêng tư của bạn và để duy trì tính bảo mật của kết quả thi, thông tin điểm số không được cung cấp qua điện thoại.

QUY TRÌNH LÀM BÀI THI TRÊN MÁY TÍNH TẠI

1. Bạn phải có mặt để thực hiện (các) bài thi của mình tại địa điểm và thời gian bạn đã hẹn.
2. Thông tin trên trang này được cung cấp để giải thích điều gì sẽ xảy ra (diễn ra) khi bạn đến làm bài thi viết. Tài liệu này được cung cấp để giúp bạn hiểu rõ về quy trình đăng ký và thi.
3. Bạn sẽ được yêu cầu ngồi ở bàn đăng ký.
4. Bạn sẽ được yêu cầu xuất trình giấy tờ tùy thân của mình. Tham khảo Trang 3 để biết thông tin nhận dạng được chấp nhận.
5. Bạn sẽ được yêu cầu ký vào danh sách đăng ký và điền ngày.
6. Sau đó nhân viên trung tâm thi sẽ chụp ảnh và xác nhận thông tin cá nhân của bạn.
7. Bạn sẽ được cung cấp một thỏa thuận bảo mật trên màn hình máy tính trước khi làm bài thi. Vui lòng đọc thỏa thuận bảo mật và chọn “Tôi đồng ý” để tiến hành thi. Bạn nên lưu ý rằng phiên thi sẽ được ghi lại cho các mục đích bảo mật. Nhân viên trung tâm thi sẽ hỏi bạn có mang theo bất kỳ vật dụng không được phép nào không. Các vật dụng không được phép là: máy ảnh, ghi chú, máy ghi âm, máy nhắn tin, điện thoại di động, máy tính lập trình, vật dụng giá trị, PDA, máy nhắn tin hoặc vũ khí. PSI không chịu trách nhiệm về các vật dụng để lại trong khu vực lễ tân. Bạn phải đặt các vật dụng không được phép trong xe của bạn hoặc một nơi nào đó bên ngoài địa điểm thi.
8. Bạn sẽ được đưa đến quầy máy tính thi. Không người thân hoặc bạn bè nào có thể chờ đợi trong quá trình thi của bạn. Họ phải rời khỏi tòa nhà.
9. Bạn sẽ được yêu cầu nhập ID của mình, đọc và đồng ý với thỏa thuận bảo mật, sau đó hướng dẫn của bạn sẽ bắt đầu. Hướng dẫn được cung cấp để giúp bạn hiểu các chức năng của máy tính và được trình bày bằng tiếng Anh. Hướng dẫn được giới hạn trong 15 phút. Thời gian thi bắt đầu từ câu hỏi số 1.
10. Có một bài khảo sát ngắn, nhiều lựa chọn được trình bày bằng tiếng Anh ở cuối bài thi. Bạn được khuyến khích tham gia vào cuộc khảo sát này. Bạn cũng sẽ có cơ hội nhập nhận xét của riêng bạn, bằng tiếng Anh, vào cuối cuộc khảo sát.
11. Nhân viên của trung tâm thi sẽ thỉnh thoảng ra vào phòng thi. Nếu bạn cần bất kỳ sự giúp đỡ nào, hãy yêu cầu nhân viên. Bạn không cần phải giơ tay. Sau đó nhân viên của trung tâm thi sẽ trả lời câu hỏi của bạn. Nhân viên không thể trả lời các câu hỏi về nội dung thi của bạn.
12. Khi kết thúc bài thi, kết quả của bạn sẽ được in ra và gửi cho bạn.

LÀM PHẦN THI VIẾT TRÊN MÁY TÍNH

Bạn sẽ thi trên máy tính. Bạn sẽ sử dụng con chuột và bàn phím máy tính.

MÀN HÌNH ĐỊNH DANH

Bạn sẽ được đưa đến trạm thi bán riêng tư để làm bài thi. Khi ngồi vào trạm thi, bạn sẽ được nhắc xác nhận tên, số thẻ căn cước và chủ đề thi mà bạn đã đăng ký.

TUTORIAL

Trước khi bạn bắt đầu bài thi, trên màn hình máy tính sẽ hiển thị một bài hướng dẫn giới thiệu. Thời gian hướng dẫn là tối đa 15 phút sẽ KHÔNG tính vào thời gian làm bài thi của bạn. Các câu hỏi mẫu sẽ được cung cấp sau phần hướng dẫn để bạn có thể thực hành trả lời câu hỏi và xem lại câu trả lời.

MÀN HÌNH HIỂN THỊ CÂU HỎI THI

Mỗi lần sẽ có một câu hỏi hiển thị trên màn hình. Trong thời gian thi, số phút còn lại sẽ được hiển thị ở trên cùng của màn hình và được cập nhật khi bạn ghi câu trả lời

TESTING SITE LOCATIONS

BẤM VÀO ĐÂY ĐỂ XEM SỐ ĐIỆN THOẠI CỦA TRANG THI

The California examinations are administered at the PSI examination centers in California as listed below:

AGOURA HILLS

30851 AGOURA RD SUITE 302

AGOURA HILLS, CA 91301

FROM THE EAST: TAKE US-101 N/VENTURA FWY WEST TO REYES ADOBE RD (EXIT 38). TURN LEFT ONTO REYES ADOBE RD. TURN RIGHT ONTO AGOURA RD. 30851 AGOURA RD IS ON THE RIGHT.

FROM THE WEST: TAKE US-101 S TO LINDERO CYN RD (EXIT 39). TURN RIGHT ONTO LINDERO CANYON RD. TURN LEFT ONTO AGOURA RD. 30851 AGOURA RD IS ON THE LEFT.

ATASCADERO

7305 MORRO RD, SUITE 201A

ATASCADERO, CA 93422

FROM US-101 N, TAKE THE CA-41 EXIT (EXIT 219) TOWARD MORRO RD. TURN LEFT ONTO EL CAMINO REAL. TURN LEFT ONTO CA-41/MORRO RD.

FROM US-101 S, TAKE THE MORRO RD/CA-41 EXIT (EXIT 219), TURN RIGHT ONTO CA-41/MORRO RD.

BAKERSFIELD

5405 STOCKDALE HIGHWAY

SUITE 103

BAKERSFIELD, CA 93309

FROM INTERSTATE 5-SOUTH, TAKE THE STOCKDALE HIGHWAY EXIT (EXIT 253). TURN RIGHT ONTO STOCKDALE HIGHWAY. END AT 5405 STOCKDALE HIGHWAY.

FROM INTERSTATE 5-NORTH TOWARD BAKERSFIELD, KEEP LEFT TO TAKE CALIFORNIA 99 NORTH VIA EXIT 221 TOWARD BAKERSFIELD/FRESNO. TAKE THE CALIFORNIA 58 EAST EXIT TOWARD TEHACHAPI/MOJAVE. TAKE THE EXIT ON THE LEFT TOWARD CALIFORNIA STATE UNIVERSITY/STOCKDALE HIGHWAY/BRUNDAGE LANE. TURN LEFT ONTO WIBLE ROAD, TURN SLIGHT LEFT ONTO STOCKDALE HIGHWAY. END AT

5405 STOCKDALE HIGHWAY.

CARSON

17420 S. AVALON BLVD, SUITE 205

CARSON, CA 90746

FROM CA-91 E/GARDENA FWY TAKE THE AVALON EXIT. OFF RAMP WILL LEAD YOU ONTO ALBERTONI ST. MAKE A RIGHT ONTO AVALON BLVD AND WE ARE LOCATED ON THE RIGHT HANDSIDE (SAME PARKING LOT AS CARL'S JR).

FROM CA-91 W TAKE THE AVALON EXIT. MAKE A LEFT ONTO AVALON BLVD. MAKE A U-TURN ON AVALON BLVD AND ALBERTONI ST. WE ARE LOCATED ON THE RIGHT-HAND SIDE. (SAME PARKING LOT AS CARL'S JR).

DIAMOND BAR

21660 EAST COPLEY DR SUITE 215

DIAMOND BAR, CA 91765

FROM I-10 E, TAKE THE GRAND AVE EXIT (EXIT 38A). TURN RIGHT ONTO S GRAND AVE. TURN RIGHT ONTO GOLDEN SPRINGS DR. TURN LEFT ONTO COPLEY DR.

FROM 60 WEST, TAKE GRAND AVE EXIT (EXIT 24B).

TURN LEFT ONTO GRAND AVE. TURN RIGHT ONTO GOLDEN SPRINGS DR. TURN LEFT ONTO COPLEY DR. 21660 COPLEY DR, STE 260 IS ON THE LEFT.

EL MONTE - SANTA FE SPRINGS

10330 PIONEER BOULEVARD, SUITE 285

SANTA FE SPRINGS, CA 90670

FROM THE I-5 NORTH TAKE NORWALK BLVD (EXIT 121), TURN RIGHT ONTO NORWALK BLVD. TURN LEFT ONTO IMPERIAL HWY/CA-90. TURN RIGHT ONTO PIONEER BLVD, TESTING CENTER WILL BE ON YOUR RIGHT.

FRESNO

351 E. BARSTOW AVE, SUITE 101

FRESNO, CA 93710

FROM CA-41 S, TAKE THE BULLARD AVE EXIT. TURN LEFT ONTO E BULLARD AVE. TURN RIGHT ONTO N FRESNO ST. PASS THROUGH THE INTERSECTION OF FRESNO AND BASTOW AVE. TAKE THE FIRST DRIVEWAY ON THE RIGHT-HAND SIDE.

FROM CA-41 N, TAKE THE SHAW AVE EXIT TOWARD CLOVIS. TURN RIGHT ONTO E SHAW AVE. TURN LEFT ONTO N FRESNO ST. TURN LEFT INTO THE LAST DRIVEWAY BEFORE BARSTOW AVE. TESTING CENTER IS IN THE OFFICE COMPLEX ON THE SW CORNER OF BARSTOW AND FRESNO ST.

IRVINE

8 CORPORATE PARK, SUITE 200

IRVINE, CA 92606

FROM I-405 S - USE THE 2ND LANE FROM RIGHT TO TAKE EXIT 7 FOR JAMBOREE RD, THEN USE THE LEFT 2 LANES TO TURN LEFT ONTO JAMBOREE RD. GO ABOUT 1.5 MILES THEN TURN RIGHT ONTO BECKMAN AVE. TAKE THE FIRST RIGHT ONTO CORPORATE PARK. 8 CORPORATE PARK IS THE SECOND BUILDING ON THE RIGHT.

FROM I-5 S - TAKE EXIT 100 FOR JAMBOREE RD. USE THE 2ND FROM RIGHT LANE TO TURN RIGHT ONTO JAMBOREE RD. TAKE THE RAMP TO JAMBOREE RD THEN KEEP LEFT AT THE FORK TO CONTINUE ONTO JAMBOREE RD. GO ABOUT 2.2 MILES THEN TURN LEFT ONTO BECKMAN AVE. TAKE THE FIRST RIGHT ONTO CORPORATE PARK. 8 CORPORATE PARK IS THE SECOND BUILDING ON THE RIGHT.

ONCE PARKED, PROCEED THROUGH THE FRONT ENTRANCE AND TAKE THE ELEVATOR TO THE SECOND FLOOR. THE TEST CENTER IS IN SUITE 200.

LAWNDALE

THE BAYTOWER CORPORATE CENTER

15901 HAWTHORNE BLVD, SUITE 330

LAWNDALE, CA 90260

FROM I-5S, MERGE ONTO CA-110S, WHICH BECOMES I-110S. MERGE ONTO I-105W. TAKE THE I-405S/I-405N EXIT AND MERGE ONTO I-405S. TURN RIGHT ONTO INGLEWOOD AVE. TURN LEFT ONTO MANHATTAN BEACH BLVD. TURN RIGHT ONTO HAWTHORNE BLVD.

REDDING

2861 CHURN CREEK, UNIT C

REDDING, CA 96002

FROM I-5 S, TAKE THE CYPRESS AVENUE EXIT (677). TURN RIGHT ONTO E. CYPRESS AVE. TURN RIGHT ON CHURN CREEK RD.

FROM I-5 N TOWARDS SACRAMENTO, TAKE THE CYPRESS AVE EXIT (677). TURN LEFT ONTO E. CYPRESS AVE. TURN RIGHT ONTO CHURN CREEK RD.

FROM 299 E TOWARDS REDDING, START GOING WEST ON CA-299. MERGE ONTO 1-5 S RAMP ON THE LEFT TOWARDS SACRAMENTO. TAKE THE CYPRESS AVE EXIT (677). TURN LEFT ONTO E. CYPRESS AVE. TURN RIGHT ONTO CHURN CREEK RD.

FROM 299 W TOWARDS REDDING. START GOING EAST ON CA-299 TOWARDS WEAVERVILLE/REDDING. FROM 299 EAST TURN RIGHT ONTO CA-273/CA-299 E/MARKET STREET. TURN LEFT ONTO CA-299-E. MERGE ONTO 1-5 S VIA EXIT 2A TOWARDS RED BLUFF/SACRAMENTO. TAKE THE CYPRESS AVE EXIT (677). TURN LEFT ONTO E. CYPRESS AVE. TURN RIGHT ONTO CHURN CREEK RD.

RIVERSIDE

7888 MISSION GROVE PARKWAY S., SUITE 130
RIVERSIDE, CA 92508

FROM THE CA-91W TOWARD RIVERSIDE/BEACH CITIES, TAKE THE CENTRAL AVENUE EXIT TOWARD MAGNOLIA CENTER. TURN LEFT ONTO CENTRAL AVE. CENTRAL AVE BECOMES ALESSANDRO BLVD. VEER TO THE RIGHT, THEN STAY STRAIGHT TO GO ONTO TRAUTWEIN RD (YOU WILL PASS COMMUNICATIONS CENTER DR). TURN LEFT ONTO MISSION GROVE PKY W.

FROM THE HIGH DESERT/SAN BERNARDINO AREA 215 S, WHERE THE 60 FWY, 91 FWY, AND THE 215 FWY SPLIT, TAKE 215S (SIGNS FOR THE 60 EAST INDIO). TAKE EXIT 27C FOR ALESSANDRO BLVD, TURN RIGHT ONTO E ALESSANDRO BLVD, TURN LEFT ONTO MISSION GROVE PKWY S.

SACRAMENTO

8950 CAL CENTER DR, SUITE 158
BUILDING TWO
SACRAMENTO, CA 95826

FROM US-50 E: USE THE RIGHT TWO LANES TO TAKE EXIT 11 FOR WATT AVE. USE THE RIGHT 2 LANES TO TURN RIGHT ONTO WATT AVE. USE THE LEFT LANE TO TURN LEFT AT THE FIRST CROSS STREET ONTO FOLSOM BLVD. USE THE LEFT TWO LANES TO TURN LEFT ONTO MANLOVE RD. TURN LEFT ONTO CAL CENTER DR. BUILDING 8950 WILL BE ON THE LEFT.

FROM US-50 W: USE THE RIGHT TWO LANES TO TAKE EXIT 11 FOR WATT AVE. USE THE LEFT 2 LANES TO TURN LEFT ONTO WATT AVE. USE THE LEFT LANE TO TURN LEFT AT THE FIRST CROSS STREET ONTO FOLSOM BLVD. USE THE LEFT TWO LANES TO TURN LEFT ONTO MANLOVE RD. TURN LEFT ONTO CAL CENTER DR. BUILDING 8950 WILL BE ON THE LEFT.

SAN DIEGO

5440 MOREHOUSE DRIVE, SUITE 2300
SAN DIEGO, CA 92121

FROM 1-805 S, TAKE THE SORRENTO VALLEY RD/MIRA MESA BLVD EXIT. TURN LEFT ONTO MIRA MESA BLVD, TURN LEFT ONTO SCRANTON ROAD. TURN RIGHT ONTO MOREHOUSE DRIVE.

FROM 1-805 N TOWARD LOS ANGELES, TAKE THE MIRA MESA BLVD/VISTA SORRENTO PKWY EXIT. TURN RIGHT ONTO MIRA MESA BLVD. TURN LEFT ONTO SCRANTON RD. TURN RIGHT ONTO MOREHOUSE DR.

ADDITIONAL PARKING CAN BE FOUND (ON TOP OF THE AT&T BUILDING) BY CONTINUING ON MOREHOUSE PAST OUR BUILDING AND TURNING LEFT AT THE NEXT DRIVEWAY UP THE HILL.

SAN FRANCISCO

150 EXECUTIVE PARK BLVD., STE 2400
SAN FRANCISCO, CA 94134

I-80 W BECOMES US-101 S. TAKE EXIT 429A TOWARD MONSTER PARK/TUNNEL AVE. TAKE THE RAMP TOWARD 3COM PARK. TURN RIGHT ONTO ALANNA RD. TURN LEFT ONTO EXECUTIVE PARK BLVD.

SANTA CLARA

2936 SCOTT BLVD
SANTA CLARA, CA 95054

FROM US-101 N, TAKE THE SAN TOMAS EXPWY/MONTAGUE EXPWY EXIT-EXIT 392. TAKE THE SAN TOMAS EXPWY RAMP. MERGE ONTO SAN TOMAS EXPY/CR-G4. TURN LEFT ONTO SCOTT BLVD.

FROM I-880 S TOWARD SAN JOSE, TAKE THE MONTAGUE EXPWY EXIT (7). TAKE THE MONTAGUE EXPWY WEST RAMP. MERGE ONTO MONTAGUE

EXPY/CR-G4 E. TURN LEFT ONTO E TRIMBLE RD. E TRIMBLE RD BECOMES DE LA CRUZ BLVD. TURN SLIGHT RIGHT ONTO CENTRAL EXPY/CR-G6 W. TURN SLIGHT RIGHT ONTO SCOTT BLVD.

SANTA ROSA

160 WIKIUP DRIVE, SUITE 105
SANTA ROSA, CA 95403

FROM US-101 N, TAKE MARK WEST SPRINGS/RIVER ROAD EXIT. TURN RIGHT ON MARK WEST SPRINGS. TURN LEFT AT OLD REDWOOD HIGHWAY. TURN RIGHT ON WIKIUP DRIVE. FIRST DRIVEWAY ON RIGHT.

FROM US-101 S, TAKE MARK WEST SPRINGS/RIVER ROAD EXIT. TURN LEFT ON MARK WEST SPRINGS. TURN LEFT AT OLD REDWOOD HIGHWAY. TURN RIGHT ON WIKIUP DRIVE. FIRST DRIVEWAY ON RIGHT.

UNION CITY

32960 ALVARADO-NILES RD, SUITE 650
UNION CITY, CA 94587

FROM I-880 N - AT EXIT 23, TAKE RAMP RIGHT AND FOLLOW SIGNS FOR ALVARADO NILES RD. TURN RIGHT ONTO ALVARADO NILES RD. AFTER ABOUT A MILE, MAKE A U-TURN AT DOWE AVE. TAKE THE FIRST RIGHT INTO THE OFFICE PARK AND THEN TAKE THE FIRST LEFT ONCE ON THE PROPERTY. SUITE 650 WILL BE IN THE FIRST BUILDING ON YOUR RIGHT.

FROM I880 S - AT EXIT 23, TAKE RAMP RIGHT AND FOLLOW SIGNS FOR ALVARADO NILES RD. TURN LEFT ONTO ALVARADO NILES RD. AFTER ABOUT A MILE, MAKE A U-TURN AT DOWE AVE. TAKE THE FIRST RIGHT INTO THE OFFICE PARK AND THEN TAKE THE FIRST LEFT ONCE ON THE PROPERTY. SUITE 650 WILL BE IN THE FIRST BUILDING ON YOUR RIGHT.

VENTURA

4245 MARKET ST, SUITE 208
VENTURA, CA 93003

FROM US-101N, TAKE THE TELEPHONE ROAD (EXIT 65). TURN LEFT ONTO TELEPHONE ROAD. TURN RIGHT ONTO MARKET STREET.

VISALIA

3400 W MINERAL KING AVE, SUITE D
VISALIA, CA 93291

FROM CA-99N, MERGE ONTO CA-198E VIA EXIT 96 TOWARD VISALIA/SEQUOIA NAT'L PARK. TAKE THE EXIT TOWARD DEMAREE STREET. MERGE ONTO W NOBLE AVENUE. TURN LEFT ONTO S COUNTY CENTER DRIVE. TAKE THE 1ST LEFT ONTO W MINERAL KING AVENUE.

WALNUT CREEK

175 LENNON LANE, SUITE 203
WALNUT CREEK, CA 94598

FROM I-5N, KEEP LEFT TO TAKE I-580W TOWARD TRACY/SAN FRANCISCO. MERGE ONTO I-680N VIA EXIT 44B TOWARD SACRAMENTO/WALNUT CREEK/CONCORD. TAKE THE YGNACIO VALLEY ROAD EXIT AND TURN RIGHT. TURN LEFT ONTO LENNON LANE.

TÓM LƯỢC NỘI DUNG BÀI THI LÝ

Bản tóm lược nội dung bài thi được các chuyên gia chủ đề về Nghề làm tóc và Thẩm mỹ chuẩn bị và cập nhật định kỳ. Bản tóm lược nội dung kỳ thi giúp người đăng ký giấy phép xác định các lĩnh vực quan trọng để thực hiện nhiệm vụ của mình với công chúng một cách đủ trình độ và hợp pháp.

Bản tóm lược liệt kê các chủ đề trong kỳ thi và số câu hỏi cho mỗi chủ đề. Chúng tôi khuyên người dự thi không nên đặt lịch thi cho đến khi họ đã quen thuộc với các chủ đề trong bản tóm lược. Người dự thi có thể sử dụng bản tóm lược này làm tài liệu hướng dẫn cũng như các tài liệu tham khảo về bài thi để ôn tập trước khi thi.

CÁC CÂU HỎI THỰC NGHIỆM

Bên cạnh các câu hỏi thi được nêu trong "Tóm lược nội dung kỳ thi", một vài (5 đến 10) câu hỏi "thực nghiệm" có thể được đặt ra cho thí sinh trong kỳ thi. Các câu hỏi này sẽ không được tính điểm. Tuy nhiên, các câu hỏi này sẽ tính vào thời gian làm bài thi. Việc quản lý các câu hỏi thực nghiệm không chấm điểm này là bước cần thiết để phát triển các kỳ thi cấp bằng trong tương lai.

TÓM LƯỢC NỘI DUNG LÝ THUYẾT DÀNH

**Bài thi lý thuyết dành cho nhà tạo
mẫu tóc**

60 Câu hỏi (50 điểm, 10 lần thử)

1. **Đánh giá khách hàng (24%)** - Phần thi này đánh giá khả năng của thí sinh trong việc phân tích tình trạng tóc và da đầu, đánh giá kỳ vọng của khách hàng và thu thập thông tin liên quan đến các dịch vụ tạo mẫu tóc để xác định xem có thể cung cấp dịch vụ nào.

Phần Bài Kiểm Tra	Nhận định về nhiệm vụ	Nhận định về kiến thức
1.1 Tư vấn khách hàng (10%)	T1. Đánh giá kỳ vọng của khách hàng để xác định xem liệu có thể đáp ứng được các mục tiêu dịch vụ tạo kiểu tóc không.	K1. Kiến thức về sản phẩm hoặc hóa chất được sử dụng ở những lần cung cấp dịch vụ tóc trước đó cho khách hàng mà có thể ảnh hưởng đến dịch vụ hiện tại. K2. Kiến thức về các phương pháp được sử dụng để xác định xem liệu kỳ vọng của khách hàng có thực tế và có thể đáp ứng được không. K3. Kiến thức về phương pháp được sử dụng để thu thập thông tin từ khách hàng về các dịch vụ làm tóc trước đây.
	T2. Tham khảo ý kiến của khách hàng để thu thập thông tin trước đây (về lối sống, các dịch vụ trước đây, y tế) để xác định xem có thể thực hiện các dịch vụ tạo kiểu tóc cho khách hàng hay không.	K1. Kiến thức về sản phẩm hoặc hóa chất được sử dụng ở những lần cung cấp dịch vụ tóc trước đó cho khách hàng mà có thể ảnh hưởng đến dịch vụ hiện tại. K2. Kiến thức về các phương pháp được sử dụng để xác định xem liệu kỳ vọng của khách hàng có thực tế và có thể đáp ứng được không. K3. Kiến thức về phương pháp được sử dụng để thu thập thông tin từ khách hàng về các dịch vụ làm tóc trước đây. K4. Kiến thức về các bệnh trạng có thể ngăn cản việc thực hiện dịch vụ tạo mẫu tóc. K5. Kiến thức về các căn bệnh hoặc chứng rối loạn có thể ngăn cản việc thực hiện dịch vụ tạo mẫu tóc.
	T3. Xem xét các hình ảnh cùng khách hàng để xác định các dịch vụ tạo kiểu tóc mà bạn sẽ cung cấp khi khách hàng đồng thuận.	K2. Kiến thức về các phương pháp được sử dụng để xác định xem liệu kỳ vọng của khách hàng có thực tế và có thể đáp ứng được không. K6. Kiến thức về các phương pháp được sử dụng để ghi lại dịch vụ khách hàng, bao gồm đồng thuận sử dụng phương tiện kỹ thuật số.
	T4. Đề xuất các lựa chọn thay thế cho khách hàng khi không thể thực hiện dịch vụ ban đầu.	K1. Kiến thức về sản phẩm hoặc hóa chất được sử dụng ở những lần cung cấp dịch vụ tóc trước đó cho khách hàng mà có thể ảnh hưởng đến dịch vụ hiện tại. K2. Kiến thức về các phương pháp được sử dụng để xác định xem liệu kỳ vọng của khách hàng có thực tế và có thể đáp ứng được không. K3. Kiến thức về phương pháp được sử dụng để thu thập thông tin từ khách hàng về các dịch vụ làm tóc trước đây. K4. Kiến thức về các bệnh trạng có thể ngăn cản việc thực hiện dịch vụ tạo mẫu tóc. K5. Kiến thức về các căn bệnh hoặc chứng rối loạn có thể ngăn cản việc thực hiện dịch vụ tạo mẫu tóc. K7. Kiến thức về các loại thuốc hoặc chất bổ sung được khách hàng sử dụng có thể ngăn cản việc thực hiện các dịch vụ tạo mẫu tóc.

	T5. Lưu giữ hồ sơ dịch vụ khách hàng bằng cách ghi chi tiết thông tin (sản phẩm, ngày) về dịch vụ được thực hiện.	K4. Kiến thức về các bệnh trạng có thể ngăn cản việc thực hiện dịch vụ tạo mẫu tóc. K5. Kiến thức về các căn bệnh hoặc chứng rối loạn có thể ngăn cản việc thực hiện dịch vụ tạo mẫu tóc. K7. Kiến thức về các loại thuốc hoặc chất bổ sung được khách hàng sử dụng có thể ngăn cản việc thực hiện các dịch vụ tạo mẫu tóc. K8. Kiến thức về ảnh hưởng của lối sống hoặc hoạt động đối với các dịch vụ tạo kiểu tóc.
--	--	--

1. **Đánh giá khách hàng (24%)** - Phần thi này đánh giá khả năng của thí sinh trong việc phân tích tình trạng tóc và da đầu, đánh giá kỳ vọng của khách hàng và thu thập thông tin liên quan đến dịch vụ tạo mẫu tóc để xác định xem có thể cung cấp dịch vụ nào.

Phần Bài Kiểm Tra	Nhận định về nhiệm vụ	Nhận định về kiến thức
1.2 Phân tích tóc và da đầu (14%)	T6. Phân tích tình trạng tóc và da đầu của khách hàng để xác định các sản phẩm hoặc kỹ thuật tạo mẫu tóc sẽ sử dụng trong dịch vụ làm tóc không dùng hóa chất.	K9. Kiến thức về các dấu hiệu hoặc triệu chứng cần phải giới thiệu y tế. K10. Kiến thức về dịch vụ tạo kiểu tóc trong phạm vi hành nghề. K11. Kiến thức về các phương pháp xác định loại tóc (độ dày, độ bông xù, tình trạng tóc, độ đàn hồi, kết cấu). K12. Kiến thức về các quy trình được sử dụng để phân tích tình trạng tóc của khách hàng nhằm xác định xem có thể thực hiện các dịch vụ không sử dụng hóa chất hay không.
	T7. Phân tích tình trạng nguyên vẹn của tóc và da đầu của khách hàng để xác định xem tóc của khách hàng có hỗ trợ hình thức hoặc kỹ thuật nối tóc không.	K11. Kiến thức về các phương pháp xác định loại tóc (độ dày, độ bông xù, tình trạng tóc, độ đàn hồi, kết cấu). K12. Kiến thức về các quy trình được sử dụng để phân tích tình trạng tóc của khách hàng nhằm xác định xem có thể thực hiện các dịch vụ không sử dụng hóa chất hay không. K13. Kiến thức về mối quan hệ giữa tình trạng tóc và các sản phẩm được sử dụng trong tất cả các dịch vụ làm tóc. K14. Kiến thức về các quy trình được sử dụng để phân tích tình trạng tóc của khách hàng nhằm xác định xem có thể thực hiện các dịch vụ không sử dụng hóa chất hay không.

2. **Chuẩn bị và thiết lập (10%)** - Phần thi này đánh giá khả năng của thí sinh trong việc xác định và áp dụng các tiêu chuẩn đạo đức ứng xử nghề nghiệp.

Nhận định về nhiệm vụ	Nhận định về kiến thức
T8. Thiết lập khu vực làm việc tương ứng với loại hình dịch vụ sẽ thực hiện cho khách hàng.	K15. Kiến thức về các sản phẩm hoặc dụng cụ được sử dụng trong các dịch vụ tạo mẫu tóc khác nhau. K16. Có kiến thức về các phương pháp chuẩn bị các sản phẩm tạo mẫu tóc.
T9. Xếp nếp cổ áo cho khách hàng để chuẩn bị thực hiện dịch vụ tạo kiểu tóc.	K17. Kiến thức về các phương pháp được sử dụng để bảo vệ khách hàng trong khi cung cấp dịch vụ tạo kiểu tóc.
T10. Làm sạch tóc cho khách hàng để chuẩn bị thực hiện dịch vụ tạo kiểu tóc.	K18. Kiến thức về các phương pháp được sử dụng để làm sạch tóc của khách hàng trước khi thực hiện các dịch vụ dựa trên loại tóc và tình trạng tóc. K19. Kiến thức về các sản phẩm được sử dụng để làm sạch tóc khách hàng. K20. Kiến thức về các sản phẩm được sử dụng để bảo vệ khách hàng trong quá trình thực hiện dịch vụ tạo kiểu tóc. K21. Kiến thức về các phương pháp gỡ rối nhiều loại tóc khác nhau.
T11. Chia tóc thành từng phần để xử lý trong quá trình thực hiện dịch vụ tạo kiểu tóc.	K22. Kiến thức về các phương pháp được sử dụng để chia tóc khách hàng thành từng phần trước khi thực hiện các dịch vụ tạo kiểu tóc khác.
T12. Làm ẩm tóc khách hàng để chuẩn bị thực hiện các dịch vụ tạo kiểu tóc.	K20. Kiến thức về các sản phẩm được sử dụng để bảo vệ khách hàng trong quá trình thực hiện dịch vụ tạo kiểu tóc. K21. Kiến thức về các phương pháp gỡ rối nhiều loại tóc khác nhau. K23. Kiến thức về các phương pháp được sử dụng để làm ẩm tóc của khách hàng trước khi thực hiện các dịch vụ dựa trên loại tóc và tình trạng tóc. K24. Kiến thức về các sản phẩm được sử dụng để làm ẩm tóc của khách hàng.

3. Dịch vụ (32%) - Phần thi này đánh giá khả năng cắt và tạo kiểu tóc của thí sinh.

Nhận định về nhiệm vụ	Nhận định về kiến thức
T13. Thực hiện các kỹ thuật cắt tóc sử dụng dụng cụ để cắt tóc theo yêu cầu của khách hàng.	K25. Kiến thức về các kỹ thuật được sử dụng để cắt tóc của khách hàng. K26. Kiến thức về các loại dụng cụ được sử dụng để cắt tóc khách hàng. K27. Kiến thức về các phương pháp tạo kiểu cho nhiều loại tóc và kết cấu tóc khác nhau.
T14. Sử dụng các dụng cụ để tạo kiểu tóc cho khách hàng theo yêu cầu của khách.	K27. Kiến thức về các phương pháp tạo kiểu cho nhiều loại tóc và kết cấu tóc khác nhau. K28. Kiến thức về các kỹ thuật được sử dụng để tạo kiểu tóc cho khách hàng. K29. Kiến thức về loại dụng cụ và thiết bị được sử dụng để tạo kiểu tóc. K30. Kiến thức về thiết lập nhiệt độ được sử dụng để tạo kiểu cho các kiểu tóc và kết cấu tóc khác nhau sử dụng các dụng cụ nhiệt năng. K31. Kiến thức về các phương pháp tạo kiểu tóc dựa trên cấu trúc xương và hình dạng khuôn mặt của khách hàng.
T15. Sử dụng các sản phẩm tạo kiểu tóc cho khách hàng theo nhu cầu của họ.	K27. Kiến thức về các phương pháp tạo kiểu cho nhiều loại tóc và kết cấu tóc khác nhau. K28. Kiến thức về các kỹ thuật được sử dụng để tạo kiểu tóc cho khách hàng. K31. Kiến thức về các phương pháp tạo kiểu tóc dựa trên cấu trúc xương và hình dạng khuôn mặt của khách hàng. K32. Kiến thức về các loại sản phẩm được sử dụng để tạo kiểu tóc cho khách hàng.
T16. Nối tóc không dùng hóa chất cho khách hàng để tạo kiểu theo yêu cầu.	K27. Kiến thức về các phương pháp tạo kiểu cho nhiều loại tóc và kết cấu tóc khác nhau. K33. Kiến thức về thiết lập nhiệt độ được sử dụng để tạo kiểu cho các kiểu tóc và kết cấu tóc khác nhau sử dụng các dụng cụ nhiệt năng. K34. Kiến thức về các phương pháp được sử dụng để nối tóc (keo, tết, khâu) cho tóc của khách hàng. K35. Kiến thức về các phương pháp được sử dụng để duy trì tóc nối. K36. Kiến thức về các loại tóc nối được sử dụng khi thực hiện dịch vụ làm tóc.
T18. Thực hiện biện pháp dưỡng tóc bằng gội xả hoặc làm sạch tóc cho tóc có kết cấu tự nhiên của khách hàng để gỡ rối hoặc dưỡng nhiều loại tóc khác nhau.	K39. Kiến thức về các loại sản phẩm dùng để gỡ rối tóc tự nhiên. K40. Kiến thức về các kỹ thuật được sử dụng để gỡ rối tóc tự nhiên. K41. Kiến thức về các dụng cụ được sử dụng để gỡ rối tóc tự nhiên.

*Lưu ý: Nhiệm vụ 17 và Tuyên bố Kiến thức 37 và 38 đã bị xóa khỏi đề cương do có thay đổi đối với BPC 7316(h)

4. An toàn và vệ sinh (34%) - Phần thi này đánh giá khả năng của thí sinh trong việc xác định và áp dụng các tiêu chuẩn đạo đức ứng xử nghề nghiệp.

Nhận định về nhiệm vụ	Nhận định về kiến thức
T19. Vệ sinh tay khi chuẩn bị cho các dịch vụ tạo kiểu tóc để tránh nhiễm khuẩn chéo từ khách hàng này sang khách hàng khác theo luật pháp và quy định.	K42. Kiến thức về các phương pháp được sử dụng để ngăn ngừa sự lây lan của các bệnh nhiễm trùng do vi khuẩn, vi-rút và nấm liên quan đến các dịch vụ tạo kiểu tóc. K43. Kiến thức về luật pháp và các quy định liên quan đến việc vệ sinh tay trong quá trình thực hiện dịch vụ. K44. Kiến thức về các sản phẩm được sử dụng để vệ sinh tay.
T20. Khử trùng các dụng cụ và thiết bị để chuẩn bị cho dịch vụ tạo kiểu tóc theo luật pháp và các quy định.	K42. Kiến thức về các phương pháp được sử dụng để ngăn ngừa sự lây lan của các bệnh nhiễm trùng do vi khuẩn, vi-rút và nấm liên quan đến các dịch vụ tạo kiểu tóc. K45. Kiến thức về các phương pháp được sử dụng để khử trùng dụng cụ theo luật pháp và các quy định. K46. Kiến thức về các loại sản phẩm khử trùng đã được đăng ký với Cơ quan bảo vệ môi trường (Environmental Protection Agency, EPA). K47. Kiến thức về luật pháp và các quy định liên quan đến các thiết bị khử trùng.
T21. Vệ sinh dụng cụ sau mỗi lần thực hiện dịch vụ cho khách hàng theo luật pháp và các quy định.	K42. Kiến thức về các phương pháp được sử dụng để ngăn ngừa sự lây lan của các bệnh nhiễm trùng do vi khuẩn, vi-rút và nấm liên quan đến các dịch vụ tạo kiểu tóc. K48. Kiến thức về các phương pháp được sử dụng để vệ sinh dụng cụ theo luật pháp và các quy định. K49. Kiến thức về các phương pháp được sử dụng để vệ sinh vật tư theo luật pháp và các quy định.
T22. Khử trùng các bề mặt của khu vực làm việc để chuẩn bị cho các dịch vụ tạo kiểu tóc theo luật pháp và các quy định.	K42. Kiến thức về các phương pháp được sử dụng để ngăn ngừa sự lây lan của các bệnh nhiễm trùng do vi khuẩn, vi-rút và nấm liên quan đến các dịch vụ tạo kiểu tóc. K46. Kiến thức về các loại sản phẩm khử trùng đã được đăng ký với Cơ quan bảo vệ môi trường (Environmental Protection Agency, EPA). K50. Kiến thức về các phương pháp được sử dụng để khử trùng bề mặt khu vực làm việc theo luật pháp và các quy định.
T23. Xác định các mối nguy tiềm ẩn trong các sản phẩm được sử dụng để cung cấp dịch vụ tạo kiểu tóc để bảo vệ khách hàng theo luật pháp và các quy định.	K51. Kiến thức về các phương pháp được sử dụng để bảo vệ da, mắt và miệng của khách hàng khi thực hiện các dịch vụ tạo kiểu tóc. K52. Kiến thức về thiết bị bảo hộ cá nhân (personal protective equipment, PPE) để bảo vệ da và mắt của nhà tạo kiểu tóc khi thực hiện các dịch vụ tạo kiểu tóc. K53. Kiến thức về các mối nguy hiểm liên quan đến dịch vụ tạo kiểu tóc. K54. Kiến thức về các phương pháp được sử dụng để thu được thành phần sản phẩm và phân rã hóa chất (Bảng chỉ dẫn an toàn hóa chất - Safety Data Sheet, SDS).
T24. Thực hiện sơ cứu khi xảy ra chấn thương bất nguồn từ dịch vụ.	K55. Kiến thức về các thủ thuật sơ cứu khi chảy máu. K56. Kiến thức về các thủ thuật sơ cứu khi bị bỏng. K57. Kiến thức về luật pháp và các quy định liên quan đến việc thải bỏ vật liệu chất thải nguy hiểm sinh học.
T25. Bảo quản các sản phẩm và vật tư tạo kiểu tóc theo luật pháp, quy định và khuyến nghị của nhà sản xuất để đảm bảo an toàn cho khách hàng.	K58. Kiến thức về luật pháp và các quy định liên quan đến việc bảo quản các vật liệu nguy hiểm. K59. Kiến thức về các phương pháp được sử dụng để bảo quản các sản phẩm và vật tư tạo kiểu tóc.
T26. Dán nhãn các sản phẩm và vật tư tạo kiểu tóc theo luật pháp và các quy định để đảm bảo an toàn cho khách hàng.	K60. Kiến thức về luật pháp và các quy định liên quan đến việc dán nhãn sản phẩm và vật tư.
T27. Bảo quản khăn trải theo luật pháp và các quy định để ngăn ngừa nhiễm khuẩn.	K61. Kiến thức về luật pháp và các quy định liên quan đến việc bảo quản khăn trải sạch. K62. Kiến thức về các phương pháp được sử dụng để chứa khăn trải bẩn.
T28. Vứt bỏ các sản phẩm, dụng cụ dùng một lần và vật tư theo luật pháp và các quy định	K63. Kiến thức về luật pháp và các quy định liên quan đến việc vứt bỏ các sản phẩm đã qua sử dụng cũng như các dụng cụ và vật tư dùng một lần.

Tài liệu tham chiếu dành cho bài thi lý
thuyết tạo mẫu tóc

Đạo luật và các quy định của Hội đồng nghề làm tóc và thẩm mỹ
https://www.barbercosmo.ca.gov/laws_regs/act_regs.pdf

Milady Standard Barbering 2017, Ấn bản lần thứ 6
Ban dịch vụ khách hàng: info@milady.com 800.998.7498 số
máy lẻ. 2700 Milady www.miladypro.com

Milady Standard Cosmetology 2023, Ấn bản lần thứ 14,
Ban dịch vụ khách hàng: info@milady.com 800.998.7498 số
máy lẻ 2700 Milady www.miladypro.com

Milady Standard Foundations 2020
Ban dịch vụ khách hàng: info@milady.com 800.998.7498 số
máy lẻ 2700 Milady www.miladypro.com

Các thông tin cơ bản về Pivot Point: Thẩm mỹ, (101-109); ©2016 Pivot Point International,
Inc. Ấn bản lần đầu, In lần đầu, tháng 11 năm 2016 ISBN 978-1-940593-56-2
Pivot Point International, Inc. Thông tin liên hệ: info@pivot-point.com 847-886-0500, Ext. 7399 <https://www.pivot-point.com/shop/>

Hội đồng nghề làm tóc và
thẩm mỹ
P.O. Box 944226
Sacramento, CA 94244-2260



**THÔNG BÁO VỀ TÍNH
ĐỦ ĐIỀU KIỆN CỦA
TIỂU BANG
CALIFORNIA**

Hội đồng làm tóc và thẩm mỹ đã xác định rằng bạn cần phải làm bài thi viết. Bạn phải gọi (877) 392-6422 để lên lịch bài thi viết của bạn. Bạn phải xác minh ngôn ngữ ưu tiên của mình khi gọi điện để sắp xếp cuộc hẹn bài thi viết.
